

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN  
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH VIETTEL
  - Mã chứng khoán: CTR
  - Địa chỉ trụ sở chính: Số 1 Giang Văn Minh, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội
  - Điện thoại: 086.208.1111
  - Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Ngọc Ánh
- Chức vụ: Người được ủy quyền công bố thông tin
- Loại thông tin công bố: ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/04/2022 tại đường dẫn: <https://viettelconstruction.com.vn/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: TKHĐQT. Anh03.

**Tài liệu đính kèm:**

- BB số 12/BB-ĐHĐCĐ;
- NQ số 13/NQ-ĐHĐCĐ.

**Đại diện tổ chức**  
Người ủy quyền công bố thông tin



Nguyễn Ngọc Ánh

Số: 12/BB-VCC

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH VIETTEL**

*Đơn vị: Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel*

*Giấy đăng ký kinh doanh số: 0104753865 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 09/06/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 16 tại ngày 02/08/2021.*

*Trụ sở chính: Số 1 Giang Văn Minh, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội*

Vào hồi 09h00 hôm nay, ngày 22 tháng 04 năm 2022, tại Hội trường tầng 15 tòa nhà Viettel, số 1 Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Diễn biến và nội dung Đại hội như sau:

**A. KHAI MẠC ĐẠI HỘI.**

1. Ông Lê Trọng Cường – Dẫn chương trình đã giới thiệu đại biểu về dự Đại hội. Đại biểu gồm có:

- Đại biểu đại diện Công ty mẹ - Cổ đông Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội:
- Ông Bà Nghiêm Phương Nhi – Trưởng ban Đầu tư Tài Chính - Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.
- Ông Đỗ Mạnh Hùng – Chủ tịch Công ty – Công ty TNHH Công ty TNHH nhà nước một thành viên Thương mại và xuất nhập khẩu Viettel.
- Đại diện đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- Đại diện Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các khách mời Phòng, Trung tâm trực thuộc của Tổng Công ty.
- Các Quý vị cổ đông của Tổng Công ty.

2. Đại hội đã nghe ông Ông Nguyễn Thanh Tuấn - đại diện Ban thẩm tra tư cách cổ đông đọc Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Nội dung báo cáo như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty là 92.923.873 cổ phần.

Tổng số cổ đông và người đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội tại thời điểm khai mạc là: 95 cổ đông, đại diện 67.761.887 cổ phần có quyền biểu quyết; chiếm 72,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.



Theo quy định tại Điều lệ, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty. Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel đã đủ điều kiện để tiến hành.

3. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua số lượng và thành phần Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ biểu quyết 100 %. Đoàn Chủ tịch gồm :

- Ông Phạm Đình Trường                      - Chủ tọa/Chủ tịch đoàn
- Ông Bùi Thế Hùng                            - Thành viên
- Ông Bùi Duy Bảo                              - Thành viên

4. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua số lượng và thành viên Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100 %, cụ thể:

• **Ban Thư ký:**

- Ông Phạm Hồng Quân                      - Trưởng ban
- Ông Nguyễn Xuân Thành                   - Thành viên

• **Ban Kiểm phiếu:**

- Ông: Nguyễn Thanh Tuấn                   - Trưởng Ban
- Bà: Nguyễn Ngọc Ánh                      - Thành viên
- Ông Lê Đức Thịnh                           - Thành viên
- Bà: Đoàn Thị Thanh                         - Thành viên
- Bà: Đỗ Thị Huyền Trang                   - Thành viên

5. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ biểu quyết là 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

## **B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI.**

### **I. Trình bày các Báo cáo, tờ trình được trình bày tại Đại hội.**

1. Ông Bùi Thế Hùng – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty thay mặt HĐQT trình bày các nội dung :

- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động 2021, định hướng năm 2022;
- Tờ trình về việc thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2020 và đề xuất mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2022;
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel, quy chế quản trị nội bộ.

2. Ông Phạm Đình Trường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tổng Công ty trình bày:

- Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022;
- Tờ trình của HĐQT về chấp thuận Hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.

3. Ông Bùi Duy Bảo – Kế toán trưởng Tổng Công ty trình bày tờ trình :

- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;

- Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021.

4. Ông Ngô Quang Tuệ - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày :

- Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;

5. Phạm Đình Trường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tổng Công ty trình bày tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2020-2025.

## **II. Thảo luận các vấn đề thuộc nội dung Đại hội**

1. Tóm tắt các ý kiến phát biểu thảo luận của cổ đông :

- **Cổ đông: Bùi Xuân Hùng**

Câu hỏi: Kế hoạch năm 2023 dự kiến đầu tư bao nhiêu trạm BTS?

**Đoàn Chủ tịch giải đáp thắc mắc của cổ đông:**

Kế hoạch năm 2022 thực hiện được 2.500 trạm BTS, dự kiến đầu tư 2.500 trạm BTS mỗi năm đến năm 2025. Ngoài ra, Công ty sẽ đầu tư thêm hệ thống cáp quang cho thuê.

- **Cổ đông: Minh**

Câu hỏi 1: Mạng xây dựng thì Công ty sẽ thi công EPC hay chìa khóa trao tay hoặc hình thức nào?

Câu hỏi 2: Với việc thắt chặt vốn cho mạng Bất động sản thì có ảnh hưởng đến kế hoạch phát triển mạng xây dựng trong tương lai?

Câu hỏi 3: Công ty có ý định sử dụng thêm thầu phụ cho mạng này không?

**Đoàn chủ tịch trả lời:**

Câu hỏi 1: Công ty đủ năng lực để làm turnkey, ngoài ra Công ty sẽ hỗ trợ mạng thủ tục pháp lý cho lĩnh vực xây dựng. Về B2B, năm 2022 Công ty ngoài thực hiện xây thô sẽ làm hoàn thành và cung cấp giải pháp tích hợp.

Câu hỏi 2: Mạng xây dựng ở Việt Nam dự kiến tăng trưởng mỗi năm 7% do vậy quy mô thị trường rất lớn. Công ty sẽ tập trung vào thị trường xây dựng người dân và xây dựng cho doanh nghiệp. Doanh thu xây dựng dự kiến mỗi năm tăng 70% đến năm 2022

Câu hỏi 3: Công ty tập trung thực hiện vào phần cốt lõi, các hoạt động đơn giản sẽ thuê thầu phụ theo tiêu chuẩn chất lượng của Công ty.

- **Cổ đông: Hoàng Anh Tú**

Câu hỏi 1: Công ty cập nhật tiến độ dự án đầu tư trụ sở Tổng Công ty?

Câu hỏi 2: Công ty làm thế nào đối phó với việc leo thang giá nguyên vật liệu đầu vào?

**Đoàn chủ tịch trả lời:**



Câu hỏi 1: Công ty sẽ mua tài sản hình thành trong tương lai (Có đất và xây dựng tòa nhà), dự kiến cuối năm 2024 sẽ hoàn thành.

Câu hỏi 2: Công ty có chuỗi nhà cung ứng với quy mô lớn, cùng với việc đưa ra dự đoán giá vật liệu sẽ giúp Công ty kiểm soát được giá đầu vào.

- **Cổ đông: Nguyễn Đức Quang**

Câu hỏi 1: Biên lợi nhuận mảng hạ tầng cho thuê hiện tại rất tốt, việc lạm phát giá nguyên vật liệu có ảnh hưởng đến biên lợi nhuận mảng này không?

Câu hỏi 2: Tiềm năng tăng trưởng mảng IOT, 5G?

**Đoàn chủ tịch trả lời:**

Câu hỏi 1: Kế hoạch đã có từ đầu năm để Công ty tính toán giá và mua sắm nguyên vật liệu, giảm thiểu việc biến động giá đầu vào. Do vậy biên lợi nhuận sẽ được đảm bảo.

Câu hỏi 2: Các nhà mạng sẽ đầu tư mạnh vào 5G đây là cơ hội lớn cho phát triển của Công ty. Công ty đã chuẩn bị chiến lược, con người, vốn và công cụ để đón đầu sự bùng nổ của mảng IOT, 5G.

- **Cổ đông: Hào**

Câu hỏi : Kế hoạch lợi nhuận năm 2022 hơi khiêm tốn?

**Đoàn chủ tịch trả lời:**

Kế hoạch lợi nhuận 517 tỷ là hoàn thành chiến lược 5 năm. Biên lợi nhuận của Công ty khoảng 5% nên với kế hoạch doanh thu 8.500 tỷ thì lợi nhuận đạt 517 tỷ. Tuy nhiên, Công ty phấn đấu sẽ đạt 10.000 tỷ doanh thu năm 2022 khi đó lợi nhuận sẽ tăng thêm. Cổ tức dự kiến sẽ trên 20%.

- **Cổ đông: Nguyễn Đức Hoàng**

Câu hỏi 1: Công ty còn giữ kế hoạch nhận trạm BTS từ Viettel không?

Câu hỏi 2: Công ty sẽ đầu tư mạnh trạm BTS ở khu vực nào? Giá cho thuê trạm?

**Đoàn chủ tịch trả lời:**

Câu hỏi 1: Công ty vẫn mong muốn nhận trạm từ Viettel, tuy nhiên hiện tại chưa thực hiện được vấn đề này.

Câu hỏi 2: Công ty sẽ đầu tư trạm tại cả thành thị và nông thôn. Giá cho thuê trạm khoảng 7 triệu/trạm/tháng.

- **Cổ đông: Minh người được Ủy quyền của cổ đông**

Câu hỏi 1: Chiến lược phát triển mảng xây dựng B2C?

Câu hỏi 2: Vì sao kết quả của mảng giải pháp tích hợp trong quý 1 tăng trưởng thấp?

**Đoàn chủ tịch trả lời:**

Câu hỏi 1: Hiện nay, chưa có đơn vị đủ lớn trong mảng xây dựng dân dụng. Công ty sẽ tập trung thế mạnh của mình để thực hiện mảng này bao gồm tư vấn thiết kế, xây dựng và bán giải pháp tích hợp và nội thất cho các căn hộ.



Câu hỏi 2: Giải pháp tích hợp thì có phần năng lượng tái tạo vẫn chờ chính sách giá điện của nhà nước để có nguồn việc và doanh thu. Do vậy doanh thu mảng này tăng trưởng âm trong quý 1.

### **III. Bầu cử, biểu quyết và công bố kết quả**

Trước khi bầu cử, biểu quyết, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông thời điểm trước khi bầu cử và biểu quyết. Nội dung như sau: Tổng số cổ đông có mặt trước thời điểm bầu cử, biểu quyết là 107 cổ đông, đại diện cho 67.859.898 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 73,03% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc Quy chế bầu cử, hướng dẫn cổ đông thể thức bầu cử. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua Quy chế bầu cử với tỷ lệ tán thành là 100%.

Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua danh sách bầu cử với tỷ lệ tán thành là 100%

Nội dung như sau :

- Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 cần bầu bổ sung: 02 thành viên. Trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT.
- Nguyên tắc xác định người trúng cử: Người trúng cử được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT cần bầu.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT gồm:
  - Ông: Đỗ Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT
  - Ông: Nguyễn Quang Khải – Thành viên độc lập HĐQT

Đại hội đã tiến hành bầu cử và biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thanh Tuấn - đại diện Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử và biểu quyết các nội dung như sau:

#### **1. Kết quả bầu cử:**

- Tổng số phiếu bầu cử phát ra là 107 phiếu, tương ứng với 67.859.898 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu bầu cử thu về là 103 phiếu, đại diện cho 67.858.783 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,998% trên tổng số phiếu biểu quyết phát ra.
- Tổng số phiếu bầu cử không tham gia bầu cử là 04 phiếu, tương ứng với 1.115 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,002% trên tổng số phiếu biểu quyết phát ra.
- Tổng số phiếu bầu cử không hợp lệ là 02 phiếu, tương ứng với 5.547 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,01% trên tổng số phiếu biểu quyết phát ra.
- Tổng số phiếu bầu cử hợp lệ là 101 phiếu, tương ứng với 67.853.236 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,99% trên tổng số phiếu biểu quyết phát ra.

Kết quả bầu hội đồng quản trị:

1475  
3 CỘNG  
ĐẠI PHÁP  
IG TR  
ETTE  
H - TP.



(i) Ông Đỗ Mạnh Hùng: nhận được 100 phiếu, tương ứng với 67.853.136 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,99% trên tổng số phiếu biểu quyết.

(ii) Ông Nguyễn Quang Khải nhận được 91 phiếu, tương ứng với 67.812.857 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,93% trên tổng số phiếu biểu quyết phát ra.

- Danh sách người trúng cử chức danh thành viên Hội đồng quản trị bổ sung nhiệm kỳ 2020-2025 là:

➤ Ông: Đỗ Mạnh Hùng – Thành viên Hội đồng quản trị.

➤ Ông: Nguyễn Quang Khải – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

## **2. Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra là 107 phiếu, tương ứng với 67.859.898 phiếu biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào là 103 phiếu, đại diện cho 67.858.783 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,998% trên tổng số phiếu biểu quyết phát ra.

- Tổng số phiếu không tham gia biểu quyết là 04 phiếu, tương ứng với 1.115 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,002% trên tổng số phiếu biểu quyết phát ra.

- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ là 03 phiếu, tương ứng với 12.393 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,02% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ là 100 phiếu, tương ứng với 67.846.390 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp. Trong đó:

Các nội dung đã được Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua gồm:

(1) Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động 2021, định hướng năm 2022 tại văn bản số 02/BC-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022.

- *Số phiếu tán thành: 100 phiếu, tương ứng với 67.846.390 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

- *Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

- *Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

(2) Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 tại văn bản số 03/BC-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022.

- *Số phiếu tán thành: 100 phiếu, tương ứng với 67.846.390 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*



- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

(3) Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận Hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội tại văn bản số 04/TTr-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022. (Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội không có quyền biểu quyết nội dung này).

- Số phiếu tán thành: 97 phiếu, tương ứng với 6.832.787 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

(4) Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHCĐ thường niên năm 2022 tại văn bản số 05/BC-ĐHCĐ ngày 01/04/2022.

- Số phiếu tán thành: 100 phiếu, tương ứng với 67.846.390 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

(5) Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 tại văn bản số 06/TTr-VCC-ĐHCĐ ngày 01/04/2022.

- Số phiếu tán thành: 100 phiếu, tương ứng với 67.846.390 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

(6) Thông qua báo cáo tài chính năm 2021

- Số phiếu tán thành: 100 phiếu, tương ứng với 67.846.390 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

3805  
GTY  
N  
INH  
L  
HA NO



- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

(7) Thông qua Tờ trình Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021 tại tờ trình 08/TTr-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022.

- Số phiếu tán thành: 100 phiếu, tương ứng với 67.846.390 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

(8) Tờ trình Thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2021 và đề xuất mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2022 tại văn bản số 09/TTr-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022.

- Số phiếu tán thành: 100 phiếu, tương ứng với 67.846.390 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

(9) Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh tại văn bản số 10/TTr-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022.

- Số phiếu tán thành: 100 phiếu, tương ứng với 67.846.390 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

(10) Thông qua Tờ trình về việc Sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel tại văn bản số 11/TTr-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022.

- Số phiếu tán thành: 100 phiếu, tương ứng với 67.846.390 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.



- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

(11) Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT số 12/TTr-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022.

- Số phiếu tán thành: 97 phiếu, tương ứng với 66.671.875 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98.25 % trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu không ý kiến: 03 phiếu, tương ứng với 1.174.515 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 1,73% trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Những nội dung Đại hội biểu quyết và nhất trí không thông qua: không.

### **C. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

1. Biên bản và Nghị quyết do Ông Phạm Hồng Quân – Thư ký Đại hội đọc tại Đại hội được các cổ đông biểu quyết và nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là 100%.

2. Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng Công ty đã hoàn thành tốt đẹp, Đại hội bế mạc vào hồi 11h00 cùng ngày.

Các tài liệu kèm theo Biên bản họp:

- Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Báo cáo số 02/BC-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022 của Hội đồng Quản trị.
- Báo cáo số 03/BC-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022 của Tổng Giám đốc.
- Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022 của Hội đồng quản trị về việc chấp thuận Hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.
- Báo cáo số 05/BC-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022 của Ban kiểm soát.
- Tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
- Tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.
- Tờ trình số 08/TTr-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021.
- Tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2021 và đề xuất mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2022.

C.I.C.P.



- Tờ trình số 10/TTr-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh.
- Tờ trình số 11/TTr-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022 sửa đổi Điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel.
- Tờ trình số 12/TTr-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022 về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỌA**



**PHẠM ĐÌNH TRƯỜNG**

**BAN THƯ KÝ**

**PHẠM HỒNG QUÂN**

**NGUYỄN XUÂN THÀNH**



Số: 13/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH VIETTEL**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH VIETTEL**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Công trình Viettel;  
Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông số 12/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2022.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo số 02/BC-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022 của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động 2021, định hướng năm 2022.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo số 03/BC-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022 của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Một số chỉ tiêu chính như sau:

**2.1. Kết quả kinh doanh năm 2021.**

- **Số liệu công ty hợp nhất:**

TT	Tên chỉ tiêu	TH 2020	TH 2021			So với 2020	
			KH	TH	%KH	Δ	%Δ
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>						
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	6.380	6.600	7.461	113%	1.081	16,9%
2	Tổng chi phí (tỷ đồng)	6.035	6.249	6.990	112%	954	15,8%
3	LNTT (tỷ đồng)	345,1	351,0	471,6	134%	126	36,6%
4	LNST (tỷ đồng)	274,2	276,0	375,3	136%	101	36,9%
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu hiệu quả</b>						
1	ROA (%)	8,7%	5,8%	9,6%	165%	0,9%	10,0%
2	ROE (%)	28,4%	24,8%	31,6%	128%	3,2%	11,4%

- **Số liệu công ty mẹ:**

TT	Tên chỉ tiêu	TH 2020	TH 2021			So với 2020	
			KH	TH	%KH	Δ	%Δ
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>						
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	6.033	6.010	6.669	111%	636	10,5%
2	Tổng chi phí (tỷ đồng)	5.700	5.673	6.217	110%	517	9,1%
3	LNTT (tỷ đồng)	333,2	337,0	451,8	134%	119	35,6%
4	LNST (tỷ đồng)	268,7	269,0	364,6	136%	96	35,7%

II	Chỉ tiêu hiệu quả						
1	ROA (%)	9,0%	6,7%	10,0%	149%	1,0%	10,7%
2	ROE (%)	28,3%	24,4%	31,2%	128%	2,9%	10,2%

## 2.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022:

### - Chỉ tiêu hợp nhất

TT	Chỉ tiêu hợp nhất	TH 2021	KH 2022	So với 2021	
				$\Delta$	% $\Delta$
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Tổng doanh thu	7.461	8.586	1.125	15%
2	Tổng chi phí (tỷ đồng)	6.990	8.069	1.079	15%
3	LNTT (tỷ đồng)	471,6	517,6	46	10%
4	LNST	375,3	413,8	38	10%
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu hiệu quả</b>				
1	ROA (%)	9,6%	9,0%	-0,5%	-5,5%
2	ROE (%)	31,6%	28,8%	-2,8%	-8,8%

### - Chỉ tiêu công ty mẹ

TT	Chỉ tiêu công ty mẹ	TH 2021	KH 2022	So với 2021	
				$\Delta$	% $\Delta$
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính (tỷ đồng)</b>				
1	Tổng doanh thu	6.669	7.607	938	14%
2	Tổng chi phí (tỷ đồng)	6.217	7.109	891	14%
3	LNTT (tỷ đồng)	451,8	498,2	46	10%
4	LNST	364,6	399,4	35	10%
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu hiệu quả (%)</b>				
1	ROA	10,0%	9,9%	-0,1%	-0,7%
2	ROE	31,2%	29,45%	-1,7%	-5,6%

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo số 05/BC-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2022 của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

**Điều 5.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021. Cụ thể:

### I. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021 (Triệu đồng)	Tỷ trọng	
			%/VĐL	%/LNST
1	Vốn điều lệ đầu kỳ:	929.239		
2	Tổng LNST dùng để phân phối:	364.648	39,2%	



-	LNST thực hiện trong kỳ	364.612		
-	LNST chưa phân phối kỳ trước	36		
-	Quỹ ĐTPT tại Công ty mẹ		0,0%	
3	Đề xuất cơ cấu phân phối lợi nhuận:			
3.1	Trích quỹ ĐTPT	-		
3.2	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi	54.692	5,9%	15,0%
3.3	Trích thưởng BDH, HĐQT, BKS	2.200	0,2%	0,6%
3.4	Trả cổ tức :	307.756	<u>33,1%</u>	
*	Trả cổ tức bằng tiền mặt	92.924	10,0%	
*	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	214.833	23,1%	
4	LNST còn lại chưa phân phối:	-	0%	
5	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn:	1.144.071		

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, BKS xem xét, quyết định mức thưởng, hình thức thưởng và phương án thưởng cụ thể cho mục 3.3 của Tổng Công ty.

- Đối với việc trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: Giao Tổng Giám đốc Tổng công ty phân bổ tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi trên cơ sở nhu cầu chi thực tế và quy định pháp luật và nội bộ của Tổng công ty

## **II. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức**

### **1. Phương án phát hành**

Tổng Công ty Cổ phần Công trình Viettel phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông với phương án như sau:

- Tên cổ phiếu: Tổng công ty cổ phần Công trình Viettel
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số cổ phần hiện có: 92.923.873 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 21.465.414 cổ phiếu (Tương đương 23,1% tổng số cổ phần hiện có)
- Tỷ lệ thực hiện: 1.000:231 (mỗi cổ đông sở hữu 1.000 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông sẽ được thưởng thêm 231 cổ phần mới)
- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền.





- Ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền: Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp, căn cứ vào tình hình thị trường và hoạt động của Tổng công ty, đảm bảo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành.

- Phương thức thực hiện: Cổ đông có tên trong danh sách vào ngày chốt danh sách cổ đông sẽ được nhận số lượng cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ thực hiện.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có phát sinh) sẽ bị hủy bỏ và ghi nhận bổ sung vào lợi nhuận chưa phân phối và để lại năm sau.

- Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2022 (sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận phương án).

## **2. Tổ chức thực hiện**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty quyết định các vấn đề sau và giao cho Tổng Giám đốc Tổng Công ty tiến hành:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của Pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và quyết định việc xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh.

- Thực hiện các thủ tục để thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội; Thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM đối với số lượng cổ phiếu phát hành thành công.

- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng Công ty theo quy mô vốn điều lệ tăng thêm và báo cáo Đại hội đồng cổ đông vào phiên họp gần nhất.

**Điều 6.** Đại hội ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một Công ty Kiểm toán trong danh sách các công ty sau theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao Tổng Giám đốc ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán với Công ty Kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán hoặc soát xét Báo cáo tài chính bán niên (6 tháng) và Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng Công ty theo quy định của pháp luật. Danh sách các công ty bao gồm:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam



**Điều 7. Thông qua tờ trình mức thù lao cho Hội đồng quản trị, tiểu ban thư ký, Ban kiểm soát năm 2021 và đề xuất mức thù lao cho năm 2022 như sau:**

**1. Quyết toán thù lao, lương Hội đồng quản trị, tiểu ban thư ký và Ban kiểm soát năm 2021:**

**a. Hội đồng quản trị, tiểu ban thư ký:** Tổng mức thù lao, lương năm 2021 là: 2,1 tỷ đồng trong đó:

- **Thù lao cho thành viên HĐQT không chuyên trách:**
  - + Thù lao cho Chủ tịch HĐQT: 10 triệu đồng/tháng.
  - + Thù lao cho các thành viên HĐQT khác: 7 triệu đồng/người/tháng.
- **Lương cho thành viên Hội đồng quản trị, Tiểu ban Thư ký chuyên trách:**

Thực hiện chi trả theo Quy chế lương của Tổng công ty và thực hiện đúng theo Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua.

**b. Ban Kiểm soát:** Tổng mức thù lao, lương năm 2021 là: 2,09 tỷ đồng trong đó:

- **Thù lao cho Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách:**
  - + Thù lao cho Trưởng Ban Kiểm soát: 2 triệu đồng/tháng.
  - + Thù lao cho các thành viên BKS khác: 1 triệu đồng/người/tháng.
- **Lương cho Ban Kiểm soát chuyên trách:**

Thực hiện chi trả theo Quy chế lương của Tổng công ty và thực hiện đúng theo Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua.

**c. Chi phí hoạt động 2021:** Tổng chi phí hoạt động 2021 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 882 triệu đồng.

**2. Đề xuất mức thù lao, lương cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2022:**

**2.1. Đề xuất Thù lao, lương của HĐQT, Tiểu ban thư ký:**

Dự kiến tổng mức thù lao, lương của HĐQT, Tiểu ban thư ký năm 2022 là 6,3 tỷ đồng, trong đó:

- Thù lao cho Thành viên HĐQT, Thư ký không chuyên trách:
  - + Thù lao cho Chủ tịch HĐQT: 10 triệu đồng/tháng
  - + Thù lao cho các thành viên HĐQT khác: 7 triệu đồng/người/tháng.
  - + Thù lao cho thư ký HĐQT không chuyên trách: 5 triệu đồng/người/tháng.
- **Lương cho Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, tiểu ban thư ký chuyên trách:** Chi trả theo Quy chế lương và các Quy chế nội bộ của Tổng công ty trên cơ sở kết quả hoàn thành sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, đảm bảo nguyên tắc tốc độ tăng lương của người quản lý không được vượt quá tốc độ tăng lợi nhuận.



## 2.2. Đề xuất Thù lao, lương của Ban kiểm soát:

Dự kiến tổng mức thù lao, lương của Ban kiểm soát năm 2022 là 2,3 tỷ đồng, trong đó:

- Thù lao cho Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 5 triệu đồng/người/tháng.
- Lương cho Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, tiểu ban thư ký chuyên trách: Chi trả theo Quy chế lương và các Quy chế nội bộ của Tổng công ty trên cơ sở kết quả hoàn thành sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, đảm bảo nguyên tắc tốc độ tăng lương của người quản lý không được vượt quá tốc độ tăng lợi nhuận.

## 3. Chi phí phục vụ hoạt động của Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát:

Để thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi quyền hạn và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát sử dụng chi phí tuân thủ theo các Quy chế nội bộ mà Tổng công ty ban hành. Dự kiến chi phí hoạt động 2022 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 1,3 tỷ đồng.

**Điều 8.** Thông qua việc chấp thuận Hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.

**Điều 9.** Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh.

### 1. Loại bỏ, chi tiết một số ngành nghề kinh doanh đã đăng ký:

Nhằm đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel ở mức 49%, Tổng Công ty đề xuất:

- Loại bỏ các mã ngành nghề kinh doanh:
  - + 2391: Sản xuất sản phẩm chịu lửa
  - + 2392: Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét
  - + 2394: Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao
  - + 4742: Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh
  - + 0730: Khai thác quặng kim loại quý hiếm
  - + 2420: Sản xuất kim loại màu và kim loại quý
- Chi tiết các mã ngành nghề kinh doanh: 4651, 4659, 4652, 4663, 4752, 4610, 4741, 4759, 6810, 7120, 7820, 7830, 4221, 5229.

### 2. Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới:

2.1. Kinh doanh dịch vụ giải pháp và sản phẩm lọc nước, xử lý nước, hệ thống cung cấp nước, hệ thống tưới tiêu. Mã ngành bổ sung:

- 3600: Khai thác, xử lý và cung cấp nước.
- 3700: Thoát nước và xử lý nước thải

2.2. Cung cấp, lắp đặt thiết bị dành cho nhà xưởng, khu công nghiệp. Mã ngành bổ sung: 3320: Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp



**Điều 10.** Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel.

**Điều 11.** Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Thanh Nam và Ông Bùi Thế Hùng.

**Điều 12.** Bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Công trình Viettel cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025:

- Ông Đỗ Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Quang Khải – Thành viên độc lập HĐQT

**Điều 13.** Điều khoản thi hành: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng Công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- UBCK, Sở GDCK HCM;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Các cổ đông qua Website;
- Lưu: HĐQT; Quân 03.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**PHẠM ĐÌNH TRƯỜNG**



